

TỰ DO, DÂN CHỦ VÀ KINH DOANH TỰ DO?

Zia Mian¹

Vào năm 2002, *Chiến lược An ninh Quốc gia Hoa Kỳ* của Chính quyền Bush đã có một tuyên bố nổi tiếng rằng hiện nay có “một mô hình bền vững duy nhất cho sự thành công của quốc gia, đó là: sự tự do, dân chủ và kinh doanh tự do”. Trên khắp thế giới, và ở ngay tại nước Mỹ, tuyên bố này ngày càng ít được mọi người chấp nhận. Chẳng khó gì để hiểu tại sao.

Trong mấy năm qua, Hoa Kỳ đã bắt đầu một cuộc tấn công có hệ thống đối với ý niệm tự do, trong và ngoài nước, như là một phần của cuộc chiến chống khủng bố. Hoa Kỳ đã tiến hành xâm lược và hiện giờ đang chiếm đóng không chỉ một mà tới hai quốc gia. Hành động này đã từng được coi là tội lớn nhất theo luật pháp quốc tế. Hiện nay Hoa Kỳ coi việc bắt cóc, tra tấn, bỏ tù mà không cần kết tội hay xét xử và giết người trên khắp thế giới là hợp pháp.

Một cuộc thăm dò ý kiến của Trung Tâm Pew phát hiện ra rằng, theo số liệu điều tra, quan điểm ủng hộ Mỹ đã giảm ở 26 trên 33 quốc gia. Ấn tượng về sự ủng hộ của Mỹ đối với tự do và dân chủ dường như đã giảm bớt. Pew báo cáo đa số người được thăm dò ý kiến tại 43 trong 47 quốc gia thuộc mẫu nghiên cứu hiện nay tin rằng Hoa Kỳ phát huy dân chủ hầu như chỉ ở những nơi đáp ứng được lợi ích của Hoa Kỳ.

Nhân loại trên thế giới và bản thân người Mỹ nhận thấy rằng nền dân

chủ ở Mỹ hiện nay đang gặp rắc rối về nội bộ. Tổng thống và Phó Tổng thống tự mình xem xét và hành động giống như họ là người có ảnh hưởng quyết định đối với luật pháp. Quốc hội không thể trở thành đối trọng. Thậm chí hiện nay, khi đa số đại biểu trong Quốc hội thuộc Đảng Dân chủ, các cuộc chiến ở Afghanistan và Iraq vẫn tiếp tục. Trại tù ở Guantanamo vẫn mở cửa. Phần lớn các toà án đều im lặng khi các quyền tự do cơ bản về dân sự bị vi phạm. Chính phủ Mỹ đã tập hợp bằng ghi âm các cuộc điện thoại của hàng triệu người Mỹ một cách bí mật và trái phép. Các cuộc điều tra chỉ ra rằng chỉ khoảng một phần ba số người Mỹ hiện nay tin tưởng “hầu hết các quan chức được bầu đều quan tâm đến dân chúng như tôi nghĩ gì”.

Kinh tế học về người giàu và người nghèo

Cuộc thăm dò ý kiến trên phạm vi quốc tế cũng nhận thấy rằng các chính sách của Hoa Kỳ nhìn chung được coi là làm tăng thêm khoảng cách giữa các quốc gia giàu và các quốc gia nghèo. Pew nhận thấy rằng tại 32 trong số 47 quốc gia, hơn một nửa dân chúng tin rằng Hoa Kỳ mở rộng thêm sự phân cách giữa người giàu và người nghèo. Cuộc thăm dò ý kiến nhận thấy ở 22 trong số 47 quốc gia, có rất nhiều quan điểm tiêu cực đối với cách tiến hành kinh doanh của người Mỹ. Cụ thể là, ở các quốc gia

Tây Âu thịnh vượng, Canada, và ở Mỹ Latinh, những nơi phải chịu ảnh hưởng của các chính sách kinh tế của Mỹ trong nhiều thập kỷ, dân chúng không thích gì mô hình của Mỹ.

Xu hướng cho rằng chính sách kinh tế của Mỹ là một vấn đề phức tạp phân lớn đều phù hợp với dư luận quốc tế và dư luận ở nước Mỹ. Các cuộc thăm dò ý kiến năm 2003 đã chỉ ra rằng gần 75% người Mỹ tin rằng khoảng cách về thu nhập giữa người giàu và người nghèo lớn hơn so với 20 năm trước đây, và đa số đều cho rằng đây là “điều không tốt”. Một cuộc thăm dò ý kiến của Trung tâm Pew vào tháng 3 năm 2007 nhận thấy 73% người Mỹ tin rằng “ngày nay, thực sự là người giàu ngày càng trở nên giàu hơn, trong khi người nghèo ngày càng trở nên nghèo hơn”. Từ đầu năm nay, thậm chí Tổng thống Bush lần đầu tiên đã thừa nhận rằng “bất bình đẳng thu nhập là có thực, tình trạng này đang gia tăng trong hơn 25 năm”.

Các số liệu chỉ ra rằng những đánh giá này có căn cứ vững chắc. 10% hộ gia đình Mỹ giàu nhất chiếm gần một nửa trong tổng thu nhập của quốc gia, trong khi 90% hộ gia đình còn lại chiếm một nửa phần thu nhập còn lại. 1% số hộ gia đình hàng đầu chiếm 10% thu nhập, và 0,1% số hộ gia đình hàng đầu trên thực tế nhận được gần một nửa tỷ trọng thu nhập trong số 1% hộ gia đình hàng đầu.

Tình trạng bất bình đẳng ngày càng tăng dường như đang tiếp tục. Năm 2002, 1% số hộ gia đình hàng đầu ở Mỹ sở hữu hơn 50% tài sản của công ty. Năm 2003, họ sở hữu gần 60% tài sản. Và, họ ngày càng trở nên giàu hơn. Từ năm 2003 đến năm 2004, thu nhập bình quân thực tế của 1% hộ gia đình hàng đầu đã tăng gần 17%. Đối với 99% hộ gia đình còn lại, thu

nhập bình quân thấp hơn 3%. 1% số hộ gia đình hàng đầu chiếm 1/3 trong tổng thu nhập năm 2004, thậm chí còn cao hơn so với năm 2003. Toàn bộ thu nhập năm 2005 thuộc về 10% hộ gia đình hàng đầu, trong khi 90% hộ gia đình còn lại nhận thấy thu nhập của họ giảm. Tỷ trọng thu nhập của 1% hộ gia đình hàng đầu cao hơn tại bất cứ thời điểm nào kể từ năm 1929.

Từ đó khoảng cách giữa những người giàu nhất và những người khác càng trở nên sâu sắc. Tạp chí New York Times gần đây đã chỉ ra rằng, năm 2006, 25% số nhân viên quản lý tài chính của Mỹ có thu nhập trên 240 triệu USD trong tổng thu nhập gần 6 tỷ USD. Người có thu nhập cao nhất trong số họ kiếm được 1,7 tỷ USD trong năm ngoái. Trong khi đó, một nửa số gia đình ở Mỹ có thu nhập dưới 44.000 USD năm 2006.

Các nhà quản lý quỹ phòng ngừa rủi ro có thể được coi là những trùm tư bản kiểu mới xét về thu nhập, tuy nhiên thông thường các ông chủ doanh nghiệp có thu nhập tốt hơn. Một nghiên cứu về thu nhập của giới quản lý cho thấy: mức lương cho những người quản lý bậc trung tại 350 công ty lớn là 6,8 triệu USD trong năm 2005 (cần nói thêm rằng một nửa trong số các nhà quản lý còn có thu nhập cao hơn mức đó).

Những người lao động chưa làm được gì nhiều. Viện Chính sách Kinh tế và Tổ chức liên kết vì một Nền Kinh tế Bình đẳng với mục đích cố gắng thu hẹp khoảng cách giữa giới chủ và người lao động. Khoảng cách thu nhập hàng năm hiện nay là 411 trên 1. Tỷ lệ này có thể so sánh với khoảng cách 107 trên 1 năm 1990. Trong năm 1980, khoảng cách này chỉ là 42 trên 1. Tốc độ tăng rõ ràng đã được đẩy nhanh trong một thập kỷ.

Vì vậy không có gì đáng ngạc nhiên khi các cuộc thăm dò ý kiến nhận thấy 2/3 dân số Mỹ hiện nay tin rằng các công ty Mỹ thu được rất nhiều lợi nhuận. 3/4 dân chúng Mỹ cho rằng các công ty Mỹ cực kỳ hùng mạnh và gần 60% cho rằng họ quan tâm đến lợi nhuận hơn là quan tâm đến lợi ích của công chúng.

Giấc mơ Mỹ hay Ảo tưởng

Mặc dù những suy nghĩ như vậy về nền kinh tế ngày càng phổ biến, song theo cuộc thăm dò ý kiến của Pew vào tháng 3 năm 2007, có tới 60% công chúng Mỹ cho rằng "Tôi rất thoả mãn với cách mọi thứ đến với tôi về mặt tài chính". Hơn 70% người Mỹ tin rằng "lợi thế của quốc gia này ngày nay phần lớn dựa trên cơ sở sự thành công của hoạt động kinh doanh ở Mỹ". Hơn một nửa công chúng Mỹ cho rằng Mỹ cần thúc đẩy các hoạt động kinh doanh của Mỹ trên khắp thế giới.

Chúng ta hiểu như thế nào về những mâu thuẫn này? Vấn đề trọng tâm có thể là ảo tưởng về giấc mơ của người Mỹ. Một cuộc thăm dò ý kiến nhân thấy rằng 40% dân chúng Mỹ tin rằng cơ hội dịch chuyển nấc thang thu nhập đã mở rộng trong 30 năm qua, và 35% dân chúng khác nói rằng nó không hề thay đổi. Chỉ khoảng 20% hiểu được rằng sự chuyển dịch nấc thang thu nhập đã giảm sút trong ba thập kỷ qua. Trên thực tế, trong những năm 1990, số gia đình người Mỹ chuyển lên nấc thang thu nhập cao hơn giảm so với những năm 1980, và số gia đình Mỹ chuyển lên nấc thang thu nhập cao

hơn trong những năm 1980 giảm so với những năm 1970.

Khi hiện tượng bất bình đẳng ở trong nước trở nên tồi tệ hơn, người Mỹ sẽ làm gì khi giấc mơ của họ tan vỡ? Tiếp tục duy trì những gì họ có và cố gắng đạt được những gì mà họ có thể, dù thế nào đi chăng nữa, điều này sẽ đồng nghĩa với việc phản đối sự cải tổ đối với vấn đề nhập cư, ủng hộ các công ty, và mong muốn chính phủ của họ duy trì để chế toàn cầu có thể mang lại một số lợi ích dưới hình thức các hàng hoá rẻ tiền, nguồn năng lượng giá rẻ, đặc biệt là dầu và các dịch vụ. Có nhiều chính trị gia ở cả Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hoà sẵn sàng đề nghị cách quen thuộc này: sự bất đồng thực sự duy nhất của họ có thể là về việc sử dụng lực lượng như thế nào để duy trì phong cách sống của người Mỹ.

Với các chính sách của Mỹ trong việc thực thi nền chính trị toàn cầu và quốc gia, quản lý xã hội và nền kinh tế đang trong cơn khủng hoảng trong và ngoài nước, nảy sinh một yêu cầu mạnh mẽ đối với việc tìm ra các phương cách thay thế nhằm đối phó với những thách thức này. Đã đến lúc phải suy nghĩ về thế giới thời kỳ sau Thế kỷ của Mỹ ■

Chú thích:

- 1) Zia Mian là một nhà vật lý học thuộc Chương trình Khoa học và An ninh Toàn cầu tại trường Woodrow Wilson về các vấn đề Công và các vấn đề Quốc tế thuộc Đại học Princeton và là người viết bài thường xuyên cho Tiêu điểm Chính sách đối ngoại.

Người dịch: Lê Văn Nga
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Nguồn: www.fpf.org